

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ
KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI
MST: 0300649250

Số: 256/KH-CTy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2019

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018.

1. Công tác Quản lý khai thác bảo vệ công trình thủy lợi.

- Hoàn thành nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, công nghiệp và sinh hoạt; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước;
- Khối lượng sản phẩm công ích thực hiện: Diện tích phục vụ (kể cả diện tích quy đổi) là 75.602 ha đạt 103,7% kế hoạch. Trong đó: diện tích phục vụ được nghiệm thu là 57.610 ha; khối lượng nước thô là 66.934.420 m³ tương đương 17.993 ha;
- Doanh thu: 20,566 tỷ đồng, Ngân sách cấp bù hụt thu: 28,159 tỷ đồng.

2. Công tác Sản xuất kinh doanh tổng hợp.

- Tham gia thực hiện tư vấn thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp;
- Doanh thu: 47,297 tỷ đồng, đạt 85,6% kế hoạch; nộp ngân sách: 5,576 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 4,038 tỷ đồng.

3. Công tác Chủ đầu tư.

- Quản lý dự án đầu tư theo đúng các quy định về quản lý đầu tư, các dự án đạt chất lượng, tiến độ, hiệu quả;
- Giải ngân: 278,949 tỷ đồng, đạt 95,79% kế hoạch vốn thành phố giao (kế hoạch vốn năm 2018: 291,2 tỷ).

4. Đầu tư phát triển.

Thực hiện 2 dự án đầu tư Xí nghiệp cấp nước: Cải tạo hồ chứa nước sǎn có thành hồ sơ lăng trữ nước thô; Nâng cấp trạm cấp nước số 10 khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi nhằm đáp ứng được yêu cầu tăng cường khai thác nước mặt, giảm nước ngầm tại khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

– Quản lý khai thác công trình thủy lợi: Điều tiết nước tưới, tiêu, chủ động phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân, Hè Thu và vụ Mùa; Chú trọng bảo vệ công trình và chống ô nhiễm nguồn nước đảm bảo chất lượng và khối lượng nước phục vụ đa mục tiêu; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, triều cường; Diện tích phục vụ (kể cả quy đổi): 79.089 ha, trong đó: diện tích phục vụ: 61.616 ha, khối lượng cấp nước thô: 65.000.000 m³.

– Sản xuất kinh doanh tổng hợp: Tổ chức sản xuất kinh doanh tổng hợp đạt doanh thu - lợi nhuận, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực: cấp nước, nhận thầu thi công, thiết kế các công trình, mua bán, cung ứng các loại hoa lan, cây cảnh, vật tư nông nghiệp...; Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ nông nghiệp phục vụ chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; Doanh thu dự kiến: 33 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế: 4 tỷ đồng.

– Công tác chủ đầu tư:

+ Đã được Ủy ban nhân dân Thành phố giao kế hoạch đầu tư đợt 1 năm 2019 (*Ban hành kèm theo Quyết định số 6146/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố*)

ĐVT: triệu đồng.

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Tổng vốn đầu tư	Năm 2019
1	Nâng cấp hệ thống thủy lợi Kênh Đông Củ Chi (Giai đoạn 1: 2016-2020)	Củ Chi	Tưới cho 14.500 ha, tiêu 17.000 ha; cấp nước cho sinh hoạt 450m ³ ngày đêm;	2017-2020	577.000	200.000
	Tổng cộng					200.000

+ Đang trình thành phố xin bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư các dự án như sau:

ĐVT: triệu đồng.

Số TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Tổng vốn đầu tư	Năm 2019
1	Đê bao ven sông Sài Gòn từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây	Củ Chi	Ngăn lũ cho 815 ha	2017-2019	172.396	100.000
2	Xây dựng hệ thống thủy lợi ven sông Sài Gòn từ Láng The đến sông Lu	Củ Chi	Ngăn lũ cho 1.150 ha	2017-2019	237.932	65.000

3	Công trình Duy tu sửa chữa và PCLB	Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh	Duy tu, nâng cấp, gia cố chống xuống cấp các CTTL trọng yếu để đảm bảo phục vụ công tác phòng chống thiên tai, triều cường, hạn hán hàng năm, chủ động tưới tiêu, xổ phèn, ngăn mặn cải tạo đất nông nghiệp và phòng chống cháy rừng..	2018-2020	44.965	600
Tổng cộng						165.600

– Thực hiện phương án tái cơ cấu doanh nghiệp kết hợp ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo hoạt động có hiệu quả, bền vững và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển.

– Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh và đưa vào vận hành hồ trũng, ổn định nước mặt; xây dựng hồ chứa nước sạch 1.000 m³; Đầu tư thêm 3 Dynasand chủ yếu tập trung tại trạm 10 và trạm 12; khảo sát và đầu tư thay đổi công nghệ đối với các hạng mục hạ tầng đã xuống cấp, hết khấu hao theo lộ trình giảm dần khai thác nước ngầm, sử dụng 100% nước mặt đến năm 2022.

– Đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ quản lý khai thác công trình theo hướng cơ giới hóa, hiện đại hóa nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả công tác quản lý khai thác công trình thủy lợi.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Giải pháp về tài chính.

Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ có thu từ công trình thủy lợi như cấp nước sinh hoạt công nghiệp, phát huy tối đa tiềm năng và năng lực của công trình thủy lợi hiện có, đảm bảo tài chính bền vững cho Công ty, giảm cấp bù từ ngân sách nhà nước.

2. Giải pháp về sản xuất.

– Tập trung quản lý vận hành công trình kênh Đông Củ Chi - N31A, Hóc Môn - Bắc Bình Chánh và ven sông Sài Gòn đảm bảo nhiệm vụ tưới tiêu đến nội đồng, phục vụ cấp nước cho nhà máy nước Kênh Đông, đảm bảo đạt kế hoạch sản xuất năm 2019;

– Dự báo trong năm 2019, Công ty sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong lĩnh vực thi công xây lắp do liên quan đến công tác đấu thầu, chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn đã cơ bản hoàn thành. Tuy nhiên Công ty sẽ tập trung

nỗ lực phấn đấu thực hiện đảm bảo chất lượng công trình, tiết kiệm chi phí hạ giá thành, đảm bảo được lợi nhuận và nộp ngân sách theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

– Tập trung thực hiện hoàn thành các Dự án thủy lợi ven sông Sài Gòn, đưa vào quản lý vận hành, phát huy đồng bộ hiệu quả gắn với các dự án đê bao, cống ngăn triều, chống ngập của Thành phố phục vụ sản xuất và dân sinh;

– Hoàn thiện hệ thống giám sát và điều hành SCADA trên hệ thống kênh Đông Củ Chi, từng bước phát triển về chiều rộng và chiều sâu cả hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý vận hành, góp phần nâng cao năng suất và từng bước hiện đại hóa vận hành công trình thủy lợi theo chủ trương của Thành phố; cảnh báo kịp thời tình hình xả thải gây ô nhiễm nguồn nước, đây là cơ sở để phối hợp, tham mưu cho các ngành chức năng kịp thời xử lý vi phạm. Góp phần kiểm soát, bảo vệ môi trường nước, bảo đảm cuộc sống cho người dân Thành phố.

3. Giải pháp về marketing.

– Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của các hệ thống công trình thủy lợi, đảm bảo sử dụng nước tiết kiệm, phục vụ nền sản xuất nông nghiệp đô thị, ưu tiên cho các cây trồng chủ lực có giá trị cao, phát triển thủy sản bền vững; bảo đảm an toàn công trình, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu;

– Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố đặt hàng sản phẩm công ích trong lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi thay cho hình thức giao kè hoạch như hiện nay.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

– Tiếp tục đào tạo lực lượng trẻ theo quy hoạch dài hạn, có chính sách đãi ngộ lực lượng cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn khá giỏi để gắn bó lâu dài với Công ty;

– Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng cán bộ, công nhân thủy nông để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ quản lý, vận hành công trình thủy lợi phục vụ đa mục tiêu, tiếp tục đào tạo lớp trung cấp thủy lợi. Xây dựng hệ thống cụm, trạm thủy nông theo hướng hiện đại hóa, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng cán bộ, công nhân thủy nông đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác quản lý khai thác bảo vệ công trình thủy lợi trong tình hình mới. Chú trọng tuyển dụng để bổ sung nguồn nhân lực trước mắt và lâu dài những ngành nghề, lĩnh vực hoạt động của Công ty;

– Phối hợp với Trường Trung cấp Kỹ thuật Nông nghiệp tiếp tục đào tạo Trung cấp chuyên ngành thủy lợi tổng hợp để bổ sung nguồn nhân lực cho Công ty;

– Tiếp tục triển khai và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tạo điều kiện đầy đủ cho người lao động tham gia ý kiến và quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty, giám sát thực hiện các nội dung của quy chế dân chủ cơ sở.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

– Xây dựng hệ thống giám sát và lưu trữ thông tin từ xa (giám sát mực nước triều - lũ, lưu lượng, chất lượng nước...) tiến tới xây dựng hệ điều khiển tự động; tưới tiết kiệm nước;

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, đảm bảo nguồn lực để chủ động duy tu sửa chữa thường xuyên, định kỳ đảm bảo an toàn công trình phục vụ sản xuất;
- Đầu tư, trang bị, ứng dụng công nghệ lọc nước tiên tiến Dynasand, sử dụng nguồn năng lượng mặt trời để nâng cao công suất, hiệu quả trạm cấp nước.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.

– Thực hiện theo nội dung theo Phương án tái cơ cấu lại Doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2018 - 2020, giảm dần các chức năng ngành nghề phụ để tập trung cho nhiệm vụ công ích, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ tưới, tiêu nước cho nông nghiệp; cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp và các dịch vụ khác từ công trình thuỷ lợi.

– Tinh gọn bộ máy quản lý điều hành, tinh giảm lực lượng lao động gián tiếp, tăng cường lao động trực tiếp ở cơ sở; phân công lao động hợp lý theo hướng chuyên môn hoá, chú trọng công tác đào tạo đội ngũ công nhân lao động có trình độ chuyên môn và kỹ năng lao động đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích	ha	79.089
	Diện tích phục vụ	ha	61.616
	Khối lượng nước thô	m ³	65.000.000
3	Doanh thu	Tỷ đồng	53,21
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,061
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,58
6	Tổng vốn đầu tư (Ngân sách TP)	Tỷ đồng	365,6
7	Kim ngạch xuất khẩu (<i>nếu có</i>)	1.000 USD	
8	Các chỉ tiêu khác		

Nơi nhận:

- Bộ kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố (báo cáo);
- Chi cục Tài chính Doanh nghiệp (báo cáo);
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Đức